TÒ KHAI ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU

Kính gửi: Cục Sở hữu trí tuệ

386 Nguyễn Trãi, Hà Nội

Chủ đơn dưới đây yêu cầu Cục Sở hữu trí tuệ xem xét đơn và cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu *

A004-TM003VN

CŲ	C SCHAUNTARÞYNE TUAL PROPERTY OFFICE OF VIET NAM	
NGÀY DATE	0 4 -10- 2019	
Số ĐƠN APL.No.	4-2019-39003	NH

\Box Đơn tách: Đơn này được tách ra từ đơn số:	Ngày nộp đơn:
① NHÃ Mẫu nhãn hiệu	N HIỆU
ividu ilitari iliçu	Loại nhãn hiệu yêu cầu đăng ký
	 □ Nhãn hiệu tập thể □ Nhãn hiệu liên kết □ Nhãn hiệu chứng nhận Mô tả nhãn hiệu:
	Màu sắc: đen, trắng
IMUSNANO CURCUMIN C	Mô tả: Nhãn hiệu là một cụm từ "IMUSNANO CURCUMIN C", trong đó "IMUSNANO" là một từ tự đặt không có nghĩa, "CURCUMIN" là từ tiếng Anh có nghĩa là "tinh chất nghệ trong củ nghệ
(Tổ chức, cá nhân yêu cầu cấ Tên đầy đủ: Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển IMUS	HỦ ĐƠN ấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu) ng Đồng Quang, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên,
Diện thoại: Fax:	Email:
☐ Ngoài chủ đơn khai tại mục này còn có những chủ đ	
③ ĐẠI là người đại diện theo pháp luật của chủ đơn	DIỆN CỦA CHỦ ĐƠN
 ☑ là tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp đượ ☐ là người khác được uỷ quyền của chủ đơn Tên đầy đủ: Công ty TNHH Tư vấn IPath 	c uỷ quyền của chủ đơn Mã đại diện: 239
Địa chỉ: Tầng 16, Tòa nhà Daeha Business Center, 360 Nội, Việt Nam	0 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đinh, Thành phố Ha

Chú thích:

CHỦ ĐƠN/ĐẠI DIỆN CỦA CHỦ ĐƠN KÝ TÊN

^{*} Trong Tờ khai này, chủ đơn/đại diện của chủ đơn đánh dấu "x" vào ô vuông □ nếu các thông tin ghi sau các ô vuông là phù hợp.

4 YÊU CẦU HƯỞNG QUYỀN ƯU TIÊN	CHỈ DẪN VỀ ĐƠN (CÁC ĐƠN) LÀ CĂ NGÀY ƯU TIÊN		N CỨ ĐỂ XÁC ĐỊNI	
Theo đơn (các đơn) đầu tiên nộp tại Việt Nam Số ở Theo đơn (các đơn) nộp theo Công ước Paris Theo thoả thuận khác:		n	Ngày nộp đơn	Nước nộp đơn
(\$)	HÍ, LỆ PHÍ			
Loại phí, lệ phí		Số đối tượng tính phí		Số tiền
☑ Lệ phí nộp đơn				150.000 đồng
☐ Phí phân loại quốc tế về nhãn hiệu			nóm	
☐ Mỗi nhóm có trên 6 sản phẩm/dịch vụ (từ sản phẩm/ vụ thứ 7 trở đi)		sản phẩm/dịch vụ		
☐ Phí thẩm định yêu cầu hưởng quyền ưu tiên		yêu cầu/đơn ưu tiên		
☑ Phí công bố đơn				120.000 đồng
Phí tra cứu phục vụ việc thẩm định đơn			óm	360.000 đồng
☐ Mỗi nhóm có trên 6 sản phẩm/dịch vụ (từ sản phẩm/dịch vụ thứ 7 trở đi) sản phẩm/dịch vụ				
🗵 Phí thẩm định đơn		nhóm		1.100.000 đồng
☐ Mỗi nhóm có trên 6 sản phẩm/dịch vụ (từ sản phẩm/dịch vụ thứ 7 trở đi)			ı phẩm/dịch vụ	
Tổng số phí và lệ phí nộp theo đơn là:				1.730.000 đồng

9 CHỦ ĐƠN/ĐẠI DIỆN CỦA CHỦ ĐƠN KÝ TÊN

[24] -2-

© CÁC TÀI LIỆU CÓ TRONG ĐƠN	KIỂM TRA DANH MỤC TÀI LIỆU (Dành cho cán bộ nhận đơn)
Tài liệu tối thiểu:	
☑ Tờ khai, gồm 04 trang x 02 bản (có danh mục sản phẩm, dịch vụ mang nhãn hiệu)	
⊠ Mẫu nhãn hiệu, gồm 05 mẫu	
☐ Bản sao chứng từ nộp phí, lệ phí (trường hợp nộp phí, lệ phí qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tiếp vào tài khoản của Cục Sở hữu trí tuệ)	
Tài liệu khác:	
⊠ Giấy uỷ quyền bằng tiếng Việt	
☐ bản gốc	
⊠ bản sao (□ bản gốc sẽ nộp sau	
☐ bản gốc đã nộp theo đơn số: 4-2019-38428)	
☐ bản dịch tiếng Việt, gồm trang	
☐ Tài liệu xác nhận được phép sử dụng các dấu hiệu đặc biệt (biểu tượng, cờ, huy hiệu, con dấu), gồmtrang	
☐ Tài liệu xác nhận quyền đăng ký nhãn hiệu	
☐ Tài liệu xác nhận thụ hưởng quyền đăng ký từ người khác	
☐ Quy chế sử dụng NH tập thể/chứng nhận, gồmtrang xbản	
☐ Tài liệu chứng minh quyền ưu tiên	
☐ Bản sao đơn đầu tiên, gồmbản	
□ Bản dịch tiếng Việt, gồmbản	Cán bộ nhận đơn (ký và ghi rõ họ tên)
☐ Giấy chuyển nhượng quyền ưu tiên	(k) va gni 10 no ten
☐ Bản đồ khu vực địa lý	
☐ Văn bản của Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cho phép sử dụng địa danh hoặc dấu hiệu khác chỉ nguồn gốc địa lý của đặc sản địa phương	
☐ Có tài liệu bổ trợ khai tại trang bổ sung	

CHỦ ĐƠN/ĐẠI DIỆN CỦA CHỦ ĐƠN KÝ TÊN

[[] -3-

7	DANH MỤC VÀ PHÂN	LOẠI HÀNG HOÁ, DỊCH VỤ	MANG NHÃN HIỆU**	
(Ghi tuần tự từn giữa các sản	g nhóm theo Bảng phân loạ g phẩm, dịch vụ trong nhóm;	i quốc tế về hàng hoá, dịch vụ kết thúc mỗi nhóm ghi tổng số	theo Thoả ước Ni-xơ; sử dụng dấu "; ố sản phẩm/dịch vụ trong nhóm đó)	
	bhẩm chức năng, tinh chất ho mục đích y tế (03 sản p		nước và tinh chất nghệ mật ong	
Nhóm 30: thực phẩm)	phẩm, bột nghệ dạng nướ	ớc và nghệ mật ong dạng thụ	c phẩm bồi dưỡng sức khỏe (03 sả	
			CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTELLECTUAL PROPERTY OFFICE OF VIET NAM	
		NGÀY DATE	0 4 -10- 2019	
		SốĐƠN		
8	MÔ TẢ TÓM TẮT ĐẶC (đối		CH VỤ ĐƯỢC CHỨNG NHẬN	
☐ Nguồn gốc địa	a lý:			
☐ Chất lượng:				
☐ Đặc tính khác				
9		CAM KẾT CỦA CHỦ ĐƠN		
	n mọi thông tin trong tờ kh		ng sự thật và hoàn toàn chịu trách	
nhiệm trước ph				
		Khai tại: Hà	Nôi ngày2. tháng 10 năm 2019	
		TO CHUC E	ẠI ĐIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP	
		CÔNG TNH		
		TUV.		
		IPAT	1241	
		DINH	THỊ HỒNG TUYẾN GIÁM ĐỐC	
			GIÁM ĐỐC	

Còn 0 trang bổ sung

^{**}Chú thích: Nếu người nộp đơn không tự phân loại hoặc phân loại không chính xác thì Cục Sở hữu trí tuệ sẽ thực hiện việc này và người nộp đơn phải nộp phí phân loại theo quy định.